

Số: 119/2026/QĐST - DS

Quảng Trị, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 258/2025/TLST - DS ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V1 (V2)**; địa chỉ: **H L, phường Đ, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Nhật L**, CCCD số: 045193004283-Cán bộ xử lý nợ thuộc **Ngân hàng Thương mại cổ phần V1** (Văn bản ủy quyền số: 03811/05/2026/KK-VPB ngày 12/5/2026).

- Bị đơn: ông **Đỗ Quang V**; sinh năm: 1992, CCCD: 045092004077; địa chỉ: **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông **Đỗ Quang V** có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng TMCP V1** tính đến ngày 02/8/2026, tổng dư nợ là: 98.338.300 đồng; trong đó nợ gốc: 88.488.753 đồng, nợ lãi: 9.849.547 đồng theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ **ngân hàng Đ**; ký ngày 09/9/2022. Phương thức trả chia làm hai đợt:

- Đợt 1: chậm nhất đến ngày 01/09/2026, ông **Đỗ Quang V** phải thanh toán số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*) của tổng dư nợ nêu trên (98.338.300 đồng).

- Đợt 2: chậm nhất đến ngày 01/10/2026, ông **Đỗ Quang V** phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại là: 78.338.300 đồng (*bảy mươi tám triệu ba trăm ba mươi tám ngàn ba trăm đồng chẵn*).

Kể từ ngày 03/8/2026, ông **Đỗ Quang V** còn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong

hợp đồng cho đến khi ông **Đỗ Quang V** thanh toán xong khoản nợ đối với **Ngân hàng TMCP V1** theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ **ngân hàng Đ**; ký ngày 09/9/2022.

2. Về án phí: ông **Đỗ Quang V** thỏa thuận chịu: 2.458.457 đồng (*Hai triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn bốn trăm năm mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho **Ngân hàng TMCP V1** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.137.308 đồng (*Ba triệu một trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm linh tám đồng chẵn*) theo biên lai thu số 0002576 ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6 – Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.
- Tổ HC- TP.

THẨM PHÁN

Phan Đăng Khoa